

Bản án số: 253/2021/HSPT

Ngày: 16/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Trường

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Long

Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Ra, Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 298/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Lê Tử B về tội “*Giết người*”; do có kháng cáo của bị cáo Lê Tử B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1313/2021/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021.

Bị cáo: Lê Tử B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/8/1985 tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ 75, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tử N (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ Trần Thị P, có 01 con sinh ngày 24/9/2020; với bà Hoàng Thị N1 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn 13 tuổi, con nhỏ 8 tuổi; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tại Bản án số 06/2015/HSST ngày 05/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù về tội: “*Hủy hoại tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/03/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, Lê Tử B đến uống nước tại quán cà phê M, số 05 đường N2, phường H1, quận L1, thành phố Đà Nẵng chờ chủ nhà thanh toán

tiền để B trả tiền công cho thợ xây dựng về quê ăn tết. Khi vào quán, lúc này đã có Vũ Ngọc K, Lê Thanh T1, Võ H1 và khoảng ba đến bốn thanh niên (không rõ lai lịch) đang chơi “bầu cua” trong quán cà phê. B ngồi một bàn và cách bàn của T1 và H1 khoảng hai đến ba mét. Do có quen biết từ trước với anh K, nên B và anh K có chào hỏi nhau và trao đổi số điện thoại cho nhau để liên lạc trong công việc, sau đó cả hai tiếp tục uống cà phê. Trong lúc uống cà phê thì T1 có nói với B: “Ê! Ông lại chơi bầu cua”, B trả lời lại: “Không có tiền”, T1 nói tiếp: “Có vàng đưa đây cầm cho”, B trả lời lại: “Không cầm, mắc mớ chi cầm! Mi có ô tô thì đưa đây ta cầm cho”, nói đến đây thì cả B và T1 đều im lặng.

Khoảng 10 phút sau, K đi về trước, tiếp theo đó B trả tiền nước rồi cũng ra lấy xe máy đi về. Lúc này, T1 cũng lấy xe máy đi theo sau B, khi ra cách quán cà phê khoảng 15 mét (về hướng ngã ba Đường N4 - N5) thì T1 và B dừng xe lại và tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nói qua lại với nhau, B mở cốp xe máy của mình lấy 01 (một) con dao được quấn nylon màu trắng đục bên ngoài, dài 40cm, bản rộng 05cm cầm trên tay chỉ về phía T1. Thấy B cầm dao nên T1 chạy bộ vào quán cà phê M, cùng với H1 và ba đến bốn thanh niên (hiện chưa xác định được lai lịch) ở trong quán cà phê lấy ly thủy tinh chạy ra ném B, B núp vào một gốc cây giữa số nhà 03 và 05 đường N4 thì nhóm của T1 tản ra lượm gạch đá ném liên tục vào B, B bỏ chạy ra đến ngã ba đường N4 và đường N5 thì nhóm của T1 đuổi theo kịp và ném gạch, đá trúng lưng, ngực và vai của B. Lúc này B chạy lại một gốc cây cạnh đó để núp, sau khi nhóm của T1 ném gạch, đá vừa xong thì B lao đến đứng đối mặt với T1, H1 cách khoảng 01 mét đến 1.5 mét. B dùng tay phải cầm con dao chém 02 (hai) nhát vào người T1 gây thương tích ở vùng cổ bên trái, cẳng tay trái, cẳng tay phải. B tiếp tục dùng con dao chém gây thương tích ở cẳng tay và ngón út bàn tay trái cho H1. Sau khi bị B gây thương tích thì T1 và H1 được người dân đưa đi cấp cứu.

Liên lúc đó, những đối tượng còn lại (hiện chưa xác định lai lịch) tiếp tục lao đến đánh B nên B bỏ chạy vào đường N5, nhóm thanh niên này dùng gạch, đá, gậy, xẻng tiếp tục đuổi theo. B chạy đến Đường L1 thì bị nhóm thanh niên này đuổi kịp và đánh B gây thương tích ở phần mềm (bầm tím ở vai, lưng, tay). Sau đó B bỏ chạy vào garage ô tô của anh Nguyễn Hữu H2 cách đó 20 mét để núp, nhóm thanh niên này đứng bên ngoài dùng gạch đá ném vào garage nhưng không trúng B, sau đó nhóm thanh niên này bỏ đi. Khoảng 15 phút sau nhóm thanh niên quay lại với khoảng hơn mười người (không rõ lai lịch) cầm theo gậy, xẻng đến garage của anh H2 để đánh B. Thấy vậy, B vào ngồi trong một xe ô tô đang sửa chữa tại garage rồi chốt cửa lại để trốn nên nhóm thanh niên này không đánh được. Lúc này anh H2 gọi điện báo Công an phường H1. Một lúc sau Công an phường H1 đến thì nhóm thanh niên bỏ chạy khỏi hiện trường, Công an phường H1 mở cửa xe ô tô đưa B cùng con dao của B về trụ sở để làm việc.

Theo Kết luận giám định thương tích số 40 ngày 20/02/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Thanh T1:

Dấu hiệu chính qua giám định:

-Vết thương vùng cổ lệch, đứt tĩnh mạch, đứt lô cơ ức đòn chũm, đã được phẫu thuật thám sát khâu cơ, cầm máu dẫn lưu, đóng vết mổ. Hiện tại bên ngoài đã lành sẹo, vận động còn đau nhẹ vùng tổn thương.

-Vết thương cẳng tay phải dài 08 cm làm đứt gân cơ, đã được phẫu thuật khâu gân cơ, cầm máu. Hiện tại tổn thương bên ngoài đã lành sẹo, vận động cẳng tay nhẹ còn đau nhẹ vùng tổn thương, vận động cổ tay và bàn tay trong giới hạn bình thường.

-Vết thương lóc da cẳng tay trái dài 05cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lê Thanh T1 là 08% (Tám phần trăm).

Võ H1 bị rách da cơ ở cẳng và rách da cơ ngón út bàn tay trái. H1 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu điều tra xử lý về việc này.

Lê Tử B bị thương phần mềm (bầm tím ở vai, ngực, tay). B từ chối giám định thương tích và không yêu cầu điều tra xử lý về việc này.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Thanh T1 có đơn yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao dài 40cm, cán và lưỡi bằng kim loại. Cán hình tròn dài khoảng 10cm, lưỡi dài 30cm - bản rộng 5cm, được bọc nilong màu trắng đục bên ngoài.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 24/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tử B phạm tội “Giết người”

1. Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Lê Tử B 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/3/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/03/2021, bị cáo Lê Tử B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì án sơ thẩm xử nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Tử B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nặng là do bị cáo chưa cung cấp được chứng cứ là tình tiết giảm nhẹ như: Gia đình có công với cách mạng; có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (vợ sau mới sinh), nay bị cáo xin cung cấp nên đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án cho rằng: Về tố tụng, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người đúng tội. Tuy nhiên hình phạt đối với bị cáo 08 năm tù là quá nghiêm khắc. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Tử B có cung cấp được một số tình tiết giảm nhẹ mới nên có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chỉ vì mâu thuẫn với nhau trong việc chơi hay không chơi “bầu cua” mà vào chiều ngày 26/01/2020 Lê Tử B đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao dài 40cm bản rộng 05cm giấu trong cốp xe máy hãm dọa T1. Khi T1 và một số thanh niên dùng ly thủy tinh và gạch đá ném về phía B. B đã dùng con dao trên chém 02 nhát vào người T1 gây ra thương tích ở vùng cổ bên trái, cẳng tay trái, cẳng tay phải của T1 với tỷ lệ 08% và chém vào người của H1 gây ra thương tích ở cẳng tay và ngón tay út của H1. Với hành vi và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo B về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Tử B, thì thấy: Bị cáo là người trực tiếp dùng hung khí là con dao dài 40cm chém liên tiếp vào người anh Lê Thanh T1, đây là nguyên nhân dẫn đến người bị hại bị tỷ lệ thương tích 08%. Bị cáo chém anh T1 là do anh T1 cùng một số người khác dùng ly và gạch đá liên tiếp ném bị cáo, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như bồi thường thiệt hại (theo điểm b); thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (theo điểm s) và một số tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như người bị hại cũng có lỗi; đồng thời với việc vận dụng các quy định về phạm tội chưa đạt tại Điều 15, 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 08 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp được một số tình tiết giảm nhẹ mới như: Gia đình có công với cách mạng; bị cáo còn mẹ già và con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Tử B được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tử B; sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân thành phố Đà Nẵng.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tử B phạm tội “Giết người”

1. Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 15, 57 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Lê Tử B 06 (sáu) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/3/2020.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Tử B không phải chịu.

Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (16/6/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- UBND phường A (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-15).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường